

Số: /QĐ-UBND

Trà Bồng, ngày tháng 3 năm 2024

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân công các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, trường học, địa phương giúp đỡ các xã có tỷ lệ nghèo đa chiều cao trên 40%, giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Trà Bồng**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BỒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 21/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Trà Bồng về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 3999/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND huyện Trà Bồng thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 6387/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt kết quả tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu kỳ theo chuẩn nghèo, giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Trà Bồng;*

*Căn cứ Kế hoạch số 60/KH-UBND, ngày 17/5/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc phân công các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học giúp đỡ các thôn thuộc xã nghèo có tỷ lệ hộ nghèo trên 30%, giai đoạn 2022 - 2025;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tại Tờ trình số 112/TTr-LĐTĐ ngày 22/3/2023 về việc phân công các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, trường học giúp đỡ các xã có tỷ lệ nghèo đa chiều cao trên 40%, giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Trà Bồng.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân công 12 cơ quan, ban ngành, đoàn thể, trường học với 12 nhóm để giúp đỡ 12 xã có tỷ lệ nghèo đa chiều cao trên 40%, giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Trà Bồng. Cụ thể chi tiết có Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Nhiệm vụ của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, trường học, địa phương được phân công giúp đỡ và các xã được giúp đỡ

#### **1. Nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân công**

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân thành 12 nhóm trợ giúp 12 xã; trên cơ sở đề xuất của địa phương, các nhóm trợ giúp phối hợp tiếp cận hộ nghèo,

cận nghèo để khảo sát, đánh giá đúng thực trạng và nguyên nhân dẫn đến nghèo của hộ gia đình để tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, ý thức của các hộ gia đình phát triển kinh tế vươn lên thoát nghèo; đồng thời giúp đỡ hộ nghèo xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế hộ, tiến đến thoát nghèo bền vững.

b) Hằng năm, nhóm trưởng tổ chức họp các cơ quan, đơn vị trong nhóm để phân công nhiệm vụ trợ giúp và phối hợp với UBND các xã, xem xét **chọn ít nhất mỗi thôn (một) hộ nghèo hoặc cận nghèo** trong xã để thực hiện hỗ trợ, giúp đỡ hộ thoát nghèo bền vững.

c) Kiến nghị, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương được giúp đỡ về nội dung để được phối hợp trong quá trình triển khai các hoạt động giúp đỡ. Thường xuyên giữ mối liên hệ với địa phương được UBND huyện phân công hỗ trợ.

d) Tổ chức phân công, giao nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị của mình giám sát, giúp đỡ hộ gia đình được chọn giúp đỡ, hỗ trợ.

đ) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc nhóm được phân công trong cùng địa phương (xã) có trách nhiệm phối hợp lập Kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ (*mỗi nhóm có 01 kế hoạch phối hợp, do đơn vị là trưởng nhóm đại diện ký, đóng dấu của cơ quan, đơn vị đó*); đồng thời, định kỳ các cơ quan là trưởng nhóm chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ báo cáo về UBND huyện (*qua Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội*).

e) Nguồn kinh phí để hỗ trợ, giúp đỡ được huy động từ nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

## 2. Đối với các xã được giúp đỡ

a) Tuyên truyền, vận động hộ đăng ký thoát nghèo, lập danh sách các hộ nghèo, cận nghèo cần giúp đỡ để các cơ quan, đơn vị khảo sát, lập kế hoạch thực hiện.

b) Tổ chức buổi gặp mặt, bàn giao các hộ đăng ký thoát nghèo hàng năm cho các cơ quan, đơn vị cũng như các ngành của xã giúp theo phân công của huyện.

c) Có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp, giúp đỡ và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các cơ quan, đơn vị, tổ chức hoàn thành nhiệm vụ giúp đỡ hộ nghèo, cận nghèo thoát nghèo bền vững.

d) Xây dựng Kế hoạch giúp đỡ hộ nghèo của địa phương mình, trong đó có phân công các ban, ngành, bộ phận, đoàn thể xã phối hợp giúp đỡ hộ thoát nghèo. Mỗi xã, mỗi năm xét chọn giúp đỡ **ít nhất 02 hộ thoát nghèo**.

**Điều 3.** Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động hằng năm; đồng thời, định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND huyện biết, theo dõi, chỉ đạo.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND huyện Trà Bồng.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có tên tại Điều 1; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP. HĐND và UBND: C,PVP(VX), CVMN;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đỗ Đình Phương**